

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

QUYẾN 309

Phẩm 42: CHẮNG NGHĨ BÀN (2)

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; thọ, tướng, hành, thức cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn xứ chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc xứ chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhĩ giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tỷ giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà thiệt giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà thân giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà ý giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh chẳng

thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà địa giới chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà vô minh chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Bố thí ba-la-mật-đa chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không bên trong chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà chân như chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Tịnh lự chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tám Giải thoát chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Niệm trụ chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát Không chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà mười địa Bồ-tát chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà năm loại mắt chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; sáu phép thần thông cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà mười lực của Phật chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; tánh luôn luôn xả cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả Dự lưu chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả vị Độc giác chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể an lập tánh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tánh của sắc chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của nhãn xứ chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, vì tánh của sắc xứ chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của nhãn giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của nhĩ giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của tỳ giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của thiệt giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của thân giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của ý giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của địa giới chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của vô minh chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của Bố thí ba-la-mật-đa chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của pháp không bên trong chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lường, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

tự tánh cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của chân như chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp giới, pháp tánh, tánh không hứ vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của Thánh đế khổ chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của bốn Tịnh lực chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của tám Giải thoát chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của bốn Niệm trụ chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của pháp môn giải thoát Không chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của mười địa Bồ-tát cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của năm loại mắt chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của sáu phép thần thông cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Xá-lợi Tử, vì chân như nơi mười lực của Phật chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của pháp không quên mất chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tánh luôn luôn xả cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của trí Nhất thiết chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của quả Dự lưu chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xưng lưỡng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của quả Nhất lai, Bất hoản, A-la-hán cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của quả vị Độc giác cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng chẳng thể an lập, nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhã xứ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc xứ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhã giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của sắc giới, nhã thức giới và nhã xúc cùng các thọ do nhã xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhĩ giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tỳ giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà thiệt giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà thân giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà ý giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà địa giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của thủy, hỏa, phong, khôn, thức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

giới cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà vô minh chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Bố thí ba-la-mật-đa chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không bên trong chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà chân như chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Tịnh lự chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tám Giải thoát chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Niệm trụ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát Không chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà mười địa Bồ-tát cũng chẳng thể an lập tánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà năm loại mắt chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của sáu phép thần thông cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Này Xá-lợi Tử, vì chân như nơi mười lực của Phật chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tánh luôn luôn xả cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả Dự lưu chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả vị Độc giác cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tất cả hạnh Đại Bồ-tát cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, nêu số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tự tánh của sắc chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên sắc chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của nhãn xứ chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên nhãn xứ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của sắc xứ chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên sắc xứ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của nhãn giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên nhãn giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của nhĩ giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên nhĩ giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của tỷ giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tỷ giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của thiệt giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thiệt giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của thân giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thân giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của ý giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên ý giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể nghĩ bàn,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của địa giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên địa giới chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của vô minh chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên vô minh chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của Bố thí ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên Bố thí ba-la-mật-đa chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của pháp không bên trong chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp không bên trong chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nói tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của chân như chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên chân như chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của Thánh đế khổ chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên Thánh đế khổ

chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của bốn Tịnh lự chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên bốn Tịnh lự chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của tám Giải thoát chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tám Giải thoát chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của bốn Niệm trụ chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên bốn Niệm trụ chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của pháp môn giải thoát Không chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp môn giải thoát Không chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của mười địa Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên mười địa Bồ-tát chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của năm loại mắt chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên năm loại mắt chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của sáu phép thần thông cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên sáu phép thần thông cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh nơi mười lực của Phật chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên mười lực của Phật chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lưỡng, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lưỡng,

không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên bốn điều không sơ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của pháp không quên mất chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên pháp không quên mất chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của tánh luôn luôn xả cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tánh luôn luôn xả cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của trí Nhất thiết chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên trí Nhất thiết chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của quả Dự lưu chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên quả Dự lưu chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng; vì tự tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của quả vị Độc giác chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên quả vị Độc giác chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

Này Thiện Hiện, vì tự tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xứng lường, không có số lượng, không gì sánh bằng, không có tự tánh, nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể an lập tánh nghĩ bàn, xứng lường, số lượng, bình đẳng, bất bình đẳng.

